*Ngày soạn:……………..*

*Ngày dạy:………………*

**BÀI 1. THƠ VĂN NGUYỄN TRÃI**

**VIẾT**

**VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- HS viết được văn bản nghị luận xã hội về một vấn đề tư tưởng đạo lí.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực chuyên biệt:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến đề bài.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận.

- Năng lực viết, tạo lập văn bản.

**3. Phẩm chất:**

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:***

- Giáo án, SGK, SBT văn 10.

- Máy chiếu, máy tính

- Phiếu bài tập

***2. Chuẩn bị của học sinh:*** SGK, SBT Ngữ văn 10, vở soạn, vở ghi.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b. Nội dung:** HS huy động tri thức đã có để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi *“Nhìn hình đoán thông điệp”*

(Lưu ý: các thông điệp là những tư tưởng đạo lí tốt đẹp của dân tộc)

- HS tham gia trò chơi

- GV dẫn dắt vào bài

**B. HOẠT DỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Định hướng**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được các yêu cầu của bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS:  *- HS theo dõi SGK tìm hiểu và năm được nội dung chính trong mục định hướng.*  *-*GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi (5 phút), ghi kết quả vào phiếu bài tập.   |  |  | | --- | --- | | - Văn bản bàn về vấn đề gì? |  | | - Xác định luận đề và luận điểm của văn bản? |  | | - Chỉ ra các lí lẽ và bằng chứng? |  | | - Nhận biết các thao tác: giải thích, phân tích, chứng minh, bác bỏ, so sánh, … |  | | - Nhận biết các tri thức về bối cảnh lịch sử, văn hóa, hiểu biết về Nguyễn Trãi được nêu trong bài? |  |   - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức.  **Nhiệm vụ 2**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  *- Đoạn trích nêu lên hiện tượng gì của đời*  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận.  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức. | **I. Kiến thức chung**  ***1. Định hướng***  a) Kiểu bài nghị luận về một vấn đề xã hội đã được học ở Bài 1. Ở đây, tiếp tục rèn luyện viết bài nghị luận xã hội, nhưng bàn về một tư tưởng, đạo lí. Đọc văn bản sau đây và lí giải: Vì sao văn bản này được coi là bài nghị luận về một vấn đề xã hội?  ***- Văn bản bàn về vấn đề:*** Nguyễn Trãi luôn coi mình là trí thức và đã có những đóng góp vẻ vang của người trí thức vào sự nghiệp của dân tộc anh hùng.  ***- Xác định luận đề và luận điểm của văn bản:***  + Ưu hoạn của Nguyễn Trãi là ưu hoạn của người gắn bó với nhân dân, là ưu hoạn của bản thân nhân dân, là ưu hoạn đã tạo nên chính sự nghiệp của người trí thức.  ***- Chỉ ra các lí lẽ và bằng chứng:***  **Lí lẽ:**  + Sao có thể gọi trí thức là những kẻ chỉ lo lắng cho bản thân và chỉ băn khoăn trước sự mất còn nhỏ nhặt của cuộc sống?  + Sao có thể gọi trí thức là những kẻ không ra khỏi cái vỏ ốc của thân phận mình, không thấy được lẽ sống của nhân loại, không xác định được trách nhiệm trước vận mệnh của Tổ quốc và nhân dân?  **Bằng chứng:**  + Khi Trần Hưng Đạo “ngày quên ăn, đêm quên ngủ, nước mắt đầm đìa, lòng đau như cắt” thì ưu hoạn của ông chính là ưu hoạn của người trí thức anh hùng trước sự tàn bạo của quân thù và nguy cơ diệt vong của cả dân tộc.  ***- Nhận biết các thao tác:*** giải thích, phân tích, chứng minh, bác bỏ, so sánh, …:  + Thao tác giải thích: Đau khổ của người trí thức chính là ….  + Thao tác phân tích: Phân tích Nguyễn Trãi suốt đời suy tư trước nỗi đau khổ của nhân dân …  + Thao tác bác bỏ: Khắc hẳn với những nhà nho đương thời mà một bộ phận đã theo giặc, một bộ phận khác đi với các vua Hậu Trần, Nguyễn Trãi tìm đến Lê Lợi….  …..  ***- Nhận biết các tri thức về bối cảnh lịch sử, văn hóa, hiểu biết về Nguyễn Trãi được nêu trong bài:***  + Bối cảnh lịch sử, văn hóa: Lê Lợi – người anh hùng áo vải Lam Sơn không thuộc dòng họ vua chúa nhưng có khả năng tập hợp quảng đại nhân dân để giải phóng đất nước. Nguyễn Trãi đã đi theo Lê Lợi đánh giặc.  + Hiểu biết về Nguyễn Trãi: Nguyễn Trãi tình nguyện suốt đời trung thành dưới cờ của Lê Lợi.  ***2. Yêu cầu:***  Để viết được bài nghị luận về một vấn đề xã hội bàn về một tư tưởng, đạo lí, các em cần lưu ý:  - Lựa chọn một vấn đề tư tưởng, đạo lí nổi bật trong đời sống xã hội để làm đề tải cho bài nghị luận. Loại đề nghị luận này thường thông qua các câu danh ngôn, tục ngữ, ca dao hoặc lời phát biểu nổi tiếng của các nhân vật lịch sử... để yêu cầu người viết bàn luận, làm rõ.  - Nên tìm tòi các vấn đề tư tưởng, đạo lí có tính thời sự và liên quan đến thế hệ trẻ. Ví dụ như: lí tưởng sống của thanh niên xưa và nay, quan niệm về lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc của lớp trẻ thời kì hội nhập,...  - Tìm hiểu kĩ vấn đề được lựa chọn, xác định nội dung cần được trình bày.  - Tìm ý và lập dàn ý cho bài viết: xác định luận đề, các luận điểm, lựa chọn dẫn chứng. Bố cục bài viết theo ba phần các luận điểm, lí lẽ được triển khai phải gắn bó mật thiết và xuất phát từ luận đề đã nêu. Các dẫn chứng có thể lấy từ đời sống, trong lịch sử và trong tác phẩm văn học.  - Xác định rõ thái độ, tình cảm khi bàn luận về vấn đề đã nêu. Vận dụng được kiến thức và những trải nghiệm trong thực tế để bài viết trở nên sâu sắc và có ý nghĩa xã hội hơn. |

**Hoạt động 2: Thực hành**

**a. Mục tiêu:** Nắm được các viết bài văn.

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn HS hoàn thiện phiếu bài tập.   |  |  | | --- | --- | | Tìm ý | | | Thế nào là lòng yêu nước? Vì sao như thế là lòng yêu nước? |  | | Lòng yêu nước có giá trị và ý nghĩa như thế nào? |  | | Lòng yêu nước thể hiện trong cuộc sống và văn học ra sao? |  | | Quan niệm yêu nước ngày nay và bài học với bản thân? |  |  |  | | --- | | Mở bài | |  | | Thân bài | |  | | Kết bài | |  |   - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung. | **II. Thực hành viết theo các bước**  Đề bài: Quan niệm của em về lòng yêu nước.  **1. Chuẩn bị**  - Xác định yêu cầu của đề Xem lại mục Định hướng ở trên.  - Tìm hiểu quan niệm và những biểu hiện cụ thể con người, sự việc, nhân vật, sự kiện,...) về lòng yêu nước, tự hào dân tộc trong cuộc sống và trong lịch sử dụng nước, giữ nước từ xưa đến nay của dân tộc ta.  - Liên hệ với một số tác phẩm văn học đã học, đã đọc viết về lòng yêu nước (từ văn học dân gian đến văn học viết).  **2. Tìm ý và lập dàn ý**  **a. Tìm ý**  - Tìm ý cho bài viết theo gợi dẫn:  - Em quan niệm lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ cho lợi ích của tổ quốc.  - Các biểu hiện của lòng yêu nước:  Thời kỳ chiến tranh  + Sẵn sàng dấn thân mình ra chiến trường để chiến đấu chống lại kẻ thù.  + Không ngại khó khăn, gian khổ góp phần giành độc lập cho dân tộc, thống nhất đất nước.  + Hậu phương thì tăng gia sản xuất, quyên góp lương thực lương thực, thực phẩm để chi viện cho tiền tuyến.  + Sức mạnh của lòng yêu nước thời kỳ này vô cùng to lớn, có thể nhấn chìm bè lũ bán nước và cướp nước.  Thời kỳ hòa bình  + Xây dựng đất nước tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa.  + Mong muốn mang lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân và sự phát triển bền vững đất nước.  + Nỗ lực góp phần đưa đất nước sánh vai với các cường quốc trên thế giới như lời Bác Hồ dạy.  + Hơn thế nữa, lòng yêu nước còn biểu hiện qua tình yêu gia đình, tình yêu giữa con người với con người.  Thi sĩ, nhạc sĩ thể hiện lòng yêu nước qua các tác phẩm thơ ca, nhạc họa ca ngợi những vị anh hùng dân tộc, ca ngợi vẻ đẹp của đất nước.  - Lòng yêu nước có giá trị và ý nghĩa to lớn. Lòng yêu nước truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, trở thành nguồn sức mạnh vô giá. Có biết bao thế hệ thanh thiếu niên đã cố gắng học tập và làm việc theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tiếp tục giữ gìn và phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc.  - Quan niệm yêu nước ngày nay mới so với truyền thống là:  + Ngày xưa yêu nước là cùng nhau đoàn kết chống giặc  + Ngày nay thời bình là cùng nhau đoàn kết, phấn đấu, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau  - Ví dụ về lòng yêu nước: tham gia các hoạt động từ thiện, xây dựng trường học, bệnh viện ở những vùng xa xôi, luôn luôn giữ được những phong tục tập quán tốt của tổ tiên giới thiệu với bạn bè quốc tế, cần cù lao động,phát minh ra các công cụ  lao động  máy cắt lúa, máy xấy lúa, các máy móc tự động khác,...giúp nâng cao nâng suất lao động và chất lượng sản phẩm nhằm phát triển đất nước, ...  **b. Lập dàn ý**   |  | | --- | | **Mở bài** | | - Dẫn dắt từ truyền thống yêu nước của dân tộc ta được gìn giữ và phát triển qua nhiều thế hệ  - Đặt ra câu hỏi: Liệu tinh thần yêu nước xưa và nay có thay đổi, có khác biệt hay không? Quan niệm của em về lòng yêu nước? | | **Thân bài** | | 1. Giải thích về lòng yêu nước  - Lòng yêu nước là tình yêu đối với quê hương, đất nước, là hành động, là không ngừng nỗ lực để xây dựng và phát triển đất nước.  - Lòng yêu nước là một tình cảm thiêng liêng, cao quý của mỗi người dành cho đất nước mình.  2. Biểu hiện của lòng yêu nước  \* Thời kỳ chiến tranh  - Đứng lên, cầm súng ra chiến trường để chiến đấu chống lại kẻ thù. Không ngại khó khăn, gian khổ mà xông lên giành độc lập cho dân tộc.  - Ở hậu phương thì không ngừng tăng gia sản xuất, chắt chiu lương thực, thực phẩm để chi viện cho chiến trường  - Lòng yêu nước ở giai đoạn này là một tình cảm quyết liệt mà mạnh mẽ  + Lấy ví dụ, lòng yêu nước thể hiện qua một số câu nói nổi tiếng như: “Giặc đến nhà thì đàn bà cũng đánh” hay “quyết tử cho tổ quốc quyết sinh”.  + Các tấm gương hy sinh anh dũng cho độc lập dân tộc: Võ Thị Sáu, Kim Đồng, Nguyễn Văn Thạc…  + Sức mạnh của lòng yêu nước vô cùng lớn, như Bác Hồ đã nói: “Lòng yêu nước có thể nhấn chìm bè lũ bán nước và cướp nước”  \* Thời kỳ hòa bình  - Thể hiện ở nhưng hoạt động nhằm hướng tới con đường Xã hội chủ nghĩa . Với mong muốn mang lại cuộc sống no đủ, đầm ấm cho nhân dân và sự phát triển bền vững.  - Thể hiện trong công việc và trong cuộc sống. Là không ngừng nỗ lực để góp phần đưa đất nước sánh vai với các cường quốc trên thế giới.  - Ngoài ra, lòng yêu nước còn thể hiện qua những tình cảm giản dị, gần gũi: tình yêu gia đình, tình yêu thiên nhiên, tình yêu thương giữa con người với con người…  - Lòng yêu nước còn là niềm trăn trở trước những vấn đề của đất nước, dùng hành động thực tế để giải quyết những vấn đề đó.  - Lòng yêu nước còn được thể hiện ở lòng tự hào dân tộc: biểu hiện cụ thể qua các áng thơ văn ngợi ca tinh thần ngoan cường của dân tộc; các bảo tàng lưu giữ những kỷ vật khắc ghi chiến công của các anh hùng liệt sĩ đã hi sinh vì độc lập, tự do cho dân tộc.  3. Ý nghĩa, vai trò của lòng yêu nước  - Là bệ đỡ tinh thần cho con người: là nguồn cảm hứng bất tận cho các nghệ sĩ; giúp đồng bào luôn vững tâm tiến bước (Kiều bào luôn hướng về tổ quốc; Con người khi về già đều muốn trở về nơi chôn rau cắt rốn). Chính lòng yêu nước đã bồi dưỡng tâm hồn những con người nước Việt trở nên vững vàng, mạnh mẽ trong hành trình sống khắc nghiệt.  - Là động lực giúp con người sống có trách nhiệm hơn với gia đình, quê hương, đất nước, cộng đồng hay đơn giản nhất là đối với chính bản thân mình.  4. Phản đề  - Trong đời sống xã hội hiện nay vẫn còn một số cá nhân sống ích kỉ chỉ biết đến lợi ích cá nhân.  5. Liên hệ  - Lòng yêu nước không phải là lời nói suông mà phải được thể hiện bằng hành động cụ thể:  - Không ngừng nỗ lực học tập, rèn luyện, trau dồi đạo đức để trở thành con người đủ sức, đủ tài.  - Nghiêm túc, tự giác thực hiện các chính sách pháp luật của nhà nước, các nội quy, quy định của nhà trường, cơ quan công tác…  - Lao động tích cực, hăng hái, làm giàu một cách chính đáng  - Bảo vệ môi trường, bảo vệ động vật…  - Dũng cảm đấu tranh chống lại cái ác, cái xấu. | | **Kết bài** | | - Khẳng định lòng yêu nước của mỗi công dân Việt Nam  - Kêu gọi mọi người hãy quên đi sự ích kỷ bản thân, “cái tôi” cá nhân để cùng hướng về tổ quốc. | |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  *- GV yêu cầu HS:* HS thực hành viết bài, bám sát dàn ý đã lập.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS viết bài  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức | **III. Luyện tập**  - Bài viết của HS  c) Viết  - Dựa vào dàn ý đã lập, có thể viết các đoạn văn hoặc cả bài văn theo yêu cầu của để. Chẳng hạn:  + Rèn luyện viết mở bài, kết bài.  + Viết đoạn văn triển khai các biểu hiện sinh động về tinh thần yêu nước qua một số tấm gương về con người, sự việc cụ thể từ xưa đến nay trong một lĩnh vực nào đó (chiến đấu, học tập, nghiên cứu, thể thao hoặc xây dựng đất nước,...).  + Viết đoạn văn phân tích lòng yêu nước biểu hiện qua một số tác phẩm thơ văn đã học.  + Viết đoạn văn trao đổi, chứng minh, phản bác những quan niệm chưa đúng về lòng yêu nước qua một số ví dụ cụ thể thưởng thấy trong cuộc sống,...  - Trong khi viết, các em cần chú ý:  + Lấy dẫn chứng trong cả cuộc sống và các tác phẩm văn học, nêu và phân tích các dẫn chứng ấy để làm rõ vấn đề (tránh việc chỉ nêu ra các dẫn chứng mà không phân tích, nhận xét).  + Phát biểu cảm nghĩ và quan niệm của cá nhân về lòng yêu nước một cách trung thực, giản dị, tránh hô hào, khuôn sáo, bắt chước,...  + Trích dẫn cần chính xác, tôn trọng các ý kiến của người khác, phải trích dẫn theo đúng quy định, tránh việc chép lại ý và lời văn của người khác. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Nhiệm vụ 1:**  **Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ**  *GV yêu cầu HS:* HS rà soát, chỉnh sửa bài viết theo PHIẾU ĐÁNH GIÁ gợi ý.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS rà soát, chỉnh sửa bài viết theo gợi ý.  - Dự kiến sản phẩm:  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm.  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chuẩn kiến thức | **III. Luyện tập**  - Bài viết của HS |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN**  **VỀ MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI** | | | |
| **Nội dung** | **Yêu cầu cụ thể** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| Bố cục  ba phần | - Mở bài: Đã giới thiệu được vấn đề xã hội cần bàn luận chưa?  - Thân bài:  + Có nêu được quan niệm về lòng yêu nước và lí giải vì sao như thế là yêu nước không?  + Đã dẫn ra và phân tích các biểu hiện về lòng yêu nước trong lịch sử dân tộc từ xưa đến nay trên nhiều lĩnh vực chưa?  + Có nêu ra được các biểu hiện của yêu nước ngày nay không?  - Kết bài: Đã khẳng định lại ý nghĩa, giá trị của lòng yêu nước và phát biểu cảm nghĩ của cá nhân về vấn đề yêu nước chưa? Lỗi về ý: thiếu ý, lặp ý, lạc ý,.. Lỗi về trình bày, chính tả, dùng từ và diễn đạt. - Bài viết đáp ứng yêu cầu ở mức độ nào? Em thấy hứng thú hoặc khó khăn nhất khi thực hiện phần nào trong tiến trình thực hành viết |  |  |
| Các lỗi còn mắc | - Lỗi về ý: thiếu ý, lặp ý, lạc ý.  - Lỗi về trình bày, chính tả, dùng từ và diễn đạt. |  |  |
| Đánh giá chung | - Bài viết đáp ứng yêu cầu đạt mức độ nào?  - Em thấy hứng thú hoặc khó khăn nhất khi thực hiện phần nào trong tiến trình thực hành viết? |  |  |

\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ

*- Chuẩn bị bài:* **THUYẾT TRÌNH VÀ THẢO LUẬN VỀ MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI**